

CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀM NAM ĐỀ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TRÀM NAM ĐỀ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRAM NAM DE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TRAM NAM DE

2. Mã số doanh nghiệp: 0110575970

3. Ngày thành lập: 19/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

L4B1 Ngõ Láng Trung, đường Láng Trung, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0865226666

Fax:

Email: tram.namde@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá hàng hóa)	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
7.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;	4649
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659

10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn nhang, trầm hương, bột trầm, trầm vụn, trầm sánh, trầm ỏ, trầm cảnh, tượng trầm hương, chuỗi hạt và vòng đeo trầm hương, tinh dầu hương, đồ gỗ mỹ nghệ, bán buôn vật phẩm phong thủy, vật phẩm tôn giáo. (trừ các loại Nhà nước cấm)	4669(Chính)
11.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8220
12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Ủy thác mua bán hàng hóa; - Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa (Điều 28, Điều 155 Luật Thương mại 2005) (Không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	8299
15.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ Hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
16.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
17.	Bán buôn tổng hợp (trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
18.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
19.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ mặt hàng Nhà nước cấm)	4719
20.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
21.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
22.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
23.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
24.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1399
25.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
26.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
27.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
28.	Sản xuất giày, dép	1520
29.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
30.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
31.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623

32.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
33.	Sản xuất bột giấy, giấy và bìa	1701
34.	Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa	1702
35.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
36.	In ấn (trừ các loại nhà nước cấm)	1811
37.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
38.	Sao chép bản ghi các loại	1820
39.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
40.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh	4774
41.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4791
42.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản)	4799
43.	Bốc xếp hàng hóa (Trừ các loại Nhà nước cấm)	5224
44.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa. - Giao nhận hàng hóa; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
47.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
48.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất nhang, bột làm nhang, bột gỗ, bột quế, tẩm nhang	3290
49.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
50.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

51.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
52.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
53.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
54.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ tủ thuốc của trạm y tế)	4772
55.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm kinh doanh vàng; kinh doanh súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; kinh doanh tem và tiền kim khí)	4773

6. **Vốn điều lệ:** 8.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 850.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ HOÀNG YẾN	L4B1 Ngõ Láng Trung, đường Láng Trung, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	501.500	5.015.000.000	59,000	001179004501	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	501.500	5.015.000.000	59,000		

2	NGUYỄN VŨ TRA	Thôn Đại Bình, Thị trấn Trung Phước, Huyện Nông Sơn, Tỉnh Quảng Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	280.500	2.805.000.000	33,000	0490940032 67	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	280.500	2.805.000.000	33,000		
3	HOÀNG VĂN HÙNG	Thôn Tiên Phong, Xã La Phù, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	8,000	0010830566 66	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	68.000	680.000.000	8,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **VŨ HOÀNG YẾN**

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *27/04/1979*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001179004501*

Ngày cấp: *02/05/2021*

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Số 211A Thụy Khuê, Phường Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *L4B1 Ngõ Láng Trung, đường Láng Trung, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*